

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC BÌNH
TỈNH BÌNH THUẬN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 39 /2021/HS-ST

Ngày: 21/5/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC BÌNH
TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Quốc Tuấn.

Các hội thẩm nhân dân:

+ Ông Nguyễn Ngọc Minh.

+ Bà Trần Thị Nguyệt Bình.

- Thư ký phiên tòa : Bà Minh Thị Thu Hòa - Thư ký tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Phước - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 67/2020/HSST ngày 02 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2020; Quyết định hoãn phiên tòa số: 02/2021/HSST-QĐ ngày 15 tháng 1 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số: 17/2021/HSST-QĐ ngày 11 tháng 3 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số: 32/2021/HSST-QĐ ngày 06 tháng 5 năm 2021, đối với bị cáo:

Đào Minh M (Tên gọi khác: Út); sinh năm 1991.

Nơi sinh: Tỉnh Bình Thuận.

Đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn L, xã A, huyện B, tỉnh Bình Thuận

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Lớp 08/12; Dân tộc: Chăm; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Bà la môn; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Minh C (Đã chết) và bà Đào Thị Thanh H, sinh năm 1956; Trú tại: Thôn L, xã A, huyện B, tỉnh Bình Thuận

Tiền án, tiền sự: Không.

Tạm giam: Ngày 26/5/2020. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

-Người bào chữa cho bị cáo Đào Minh M: Ông Nguyễn Trường D- Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bình Thuận

- Bị hại: Lê Gia H, sinh năm 1993;

Địa chỉ: Thôn Phú Điền, xã Phan Điền, huyện B, tỉnh Bình Thuận.

- Người làm chứng:

1. Duyệt Văn Đ, sinh năm 1965 (Vắng mặt)

2. Đào Thị M, sinh năm 1970 (Vắng mặt)
Cùng địa chỉ: Thôn L, xã A, huyện B, tỉnh Bình Thuận
3. Dương Tấn Q, sinh năm 1963 (Vắng mặt)
Địa chỉ: Xã Đức T, huyện Đức L, tỉnh Bình Thuận
4. Nguyễn Công K, sinh năm 1979 (Vắng mặt)
Địa chỉ: Xã Nam C, huyện Đức L, tỉnh Bình Thuận
5. Thông Th, sinh năm 1969 (Vắng mặt)
Địa chỉ: Thôn L, xã A, huyện B, tỉnh Bình Thuận

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 09 giờ 00 phút ngày 30/01/2020, Lê Gia H, sinh năm 1993 ở thôn Phú Điền, xã Phan Điền, huyện B, tỉnh Bình Thuận điều khiển xe mô tô và mang theo bình điện chích cá đi từ nhà đến khu vực hồ nước của nhà Đào Minh M, sinh ngày 21/01/1991 ở thôn L, xã A, huyện B, tỉnh Bình Thuận để chích cá. Đến khoảng 12 giờ 00 phút cùng ngày 30/01/2020, H đang chích cá tại hồ nước thì bị M đi về nhà nhìn thấy. M nhìn thấy 02 con cá lóc trên bờ hồ nên M gọi H lại hỏi “ai cho mày chích cá ở đây?” H không trả lời. M nói tiếp “Có bao nhiêu cá bỏ hết xuống hồ”. H trả lời “Trong người em làm gì có cá đâu, có mỗi con ếch thôi”. M đi đến định lục soát H thì H mang bình điện chích cá đi ra chỗ để xe mô tô ở ngoài đường nhựa. H đang đi đến đồng đất gần đường nhựa thì lúc này, M nhặt 01 cục gạch có 02 lỗ, dài khoảng 10cm ở đồng đất (01 phần của viên gạch xây 04 lỗ) đi đến chặn H lại để đánh. M đứng đối diện chệch về phía bên pH của H khoảng 60cm, dùng tay pH cầm cục gạch đánh 01 cái từ trên xuống, từ pH sang trái trúng vào đỉnh pH của H làm H loạng choạng. Do H đang đội mũ lưỡi trai và không nghĩ là M đánh nên khi M đánh, H không kịp né tránh. Sau đó, M dùng cục gạch khác đập vỡ cục gạch vừa dùng đánh H và ném các mảnh vỡ của cục gạch xuống hồ nước và đi về nhà. Còn H dùng tay ôm đầu đang chảy máu đi đến chỗ để xe mô tô và dẫn xe mô tô đi đến nhà bà Đào Thị M (tên thường gọi: Tuyết), sinh năm 1970 ở gần đó nhờ giúp đỡ. Bà M dùng áo quần cũ đưa cho H bịt vết thương và chở H đi đến trạm y tế xã A. Sau đó, H được đưa đi điều trị tại bệnh viện đa khoa khu vực B Thuận. (Bút lục số 21-27, 28-31, 36-39, 45-52)

Ngày 25/02/2020, Lê Gia H có đơn yêu cầu khởi tố Đào Minh M gửi đến Công an xã A. (Bút lục số 103)

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 150/2020/TgT ngày 04/5/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Thuận kết luận thương tích của Lê Gia H:

- Vết thương vùng đỉnh pH, lún sọ đỉnh pH, tụ máu dưới màng cứng đỉnh pH đã được phẫu thuật điều trị hiện khuyết sọ đỉnh pH, để lại sẹo vết thương lành tốt, kích thước (8,7 x 0,2)cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 16% + 16% + 2%.

- Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 31%.

- Vết thương do vật tày gây ra.

- Vết thương vùng đỉnh pH có chiều hướng tác động từ trên xuống dưới, từ pH sang trái. (Bút lục số 110)

Công an đã tiến hành truy tìm tang vật của vụ án nhưng không tìm thấy. (Bút lục số 105)

Về tang, vật chứng của vụ án: Không.

Về phần dân sự: Lê Gia H yêu cầu Đào Minh M bồi thường số tiền 40.543.772 đồng gồm: 17.284.772 đồng tiền điều trị tại bệnh viện, 259.000 đồng tiền mua thuốc bên ngoài, 23.000.000 đồng tiền công lao động (92 ngày, mỗi ngày 250.000 đồng). Đến nay, M chưa bồi thường.

Quá trình điều tra, bị can Đào Minh M không thừa nhận hành vi đánh gây thương tích cho Lê Gia H. M khai chỉ dùng tay pH cầm cục gạch đánh vào vùng mặt bên trái của H. Tuy nhiên, căn cứ vào kết quả giám định pháp y và lời khai của bị hại, nhân chứng Dụng Văn Đ khẳng định M dùng cục gạch đánh trúng vào đầu của H làm H chảy máu ở đầu. Các nhân chứng Nguyễn Công K, Dương Tấn Q khai M lượm 01 cục đá hay đất (không nhìn rõ) đập 01 cái vào đầu của H làm đầu H chảy máu. Nhân chứng Đào Thị M khai khi nghe tiếng cãi nhau thì M đi ra xem thấy có M và H, đầu H bị chảy máu nên H đi đến nhà M nhờ giúp đỡ, M chở H đi đến trạm xá xã Sông Bình thì có đủ căn cứ xác M là người dùng cục gạch đánh gây thương tích cho H

Tại bản cáo trạng số 68/CT/VKS-HBB ngày 30/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố bị cáo Đào Minh M về tội: “Cố ý gây thương tích” theo điểm a, i khoản 1, khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi bổ sung năm 2017). Tại phiên tòa Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện B giữ nguyên quyết định truy tố theo tội danh và điều luật đã viện dẫn tại Bản cáo trạng nêu trên. Sau khi luận tội, Kiểm sát viên đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng: Điểm c Khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi bổ sung năm 2017). Xử phạt: Bị cáo Đào Minh M từ 06 năm đến 07 năm tù. Áp dụng: Khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi bổ sung năm 2017). Khoản 1 Điều 584; khoản 1 Điều 585; khoản 1 Điều 586; khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015. Buộc bị cáo Đào Minh M pH bồi thường cho anh Lê Gia H số tiền tổn hại về sức khỏe là 40.543.772 đồng.

Bị cáo Đào Minh M không thống nhất với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B.

Bị hại thống nhất với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đào Minh M không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đào Minh M chỉ thừa nhận: Bị cáo dùng tay pH cầm cục gạch đánh vào vùng mặt bên trái của bị hại Lê Gia H. Bị cáo Đào Minh M không thừa nhận hành vi đánh vào đỉnh pH gây thương tích cho bị hại Lê Gia H

Song lời khai của bị cáo Đào Minh M lại không được bị hại Lê Gia H chấp nhận. Tại phiên tòa hôm nay, bị hại Lê Gia H khai: Bị cáo Đào Minh M chính là người đã nhặt 01 cục gạch có 02 lỗ, dài khoảng 10cm ở đồng đất đi đến chặn bị hại lại để đánh. Bị cáo Đào Minh M đứng đối diện chéo về phía bên pH của bị hại khoảng 60cm, dùng tay pH cầm cục gạch đánh 01 cái từ trên xuống, từ pH sang trái trúng vào đỉnh pH của bị hại gây thương tích.

Xét lời khai của bị cáo Đào Minh M, Hội đồng xét xử xét thấy: Tại bản tự khai ngày 18/2/2020(BL20), biên bản ghi lời khai ngày 18/2/2020(BL23), biên bản ghi lời khai ngày 06/4/2020(BL21). Bị cáo khai: Bị cáo dùng cục gạch đánh trúng vào đầu của bị hại Lê Gia H 01 cái. Song tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đào Minh M lại khai: Bị cáo chỉ dùng tay pH cầm cục gạch đánh vào vùng mặt bên trái của bị hại. Lời khai của bị cáo Đào Minh M tại phiên tòa hôm nay là không thống nhất, mâu thuẫn với bản tự khai ngày 18/2/2020(BL20), biên bản ghi lời khai ngày 18/2/2020(BL23), biên bản ghi lời khai ngày 06/4/2020(BL21). Trong khi đó người làm chứng Dụng Văn Đ khai: Bị cáo Đào Minh M chính là người đã dùng cục gạch đánh trúng vào đầu của bị hại làm bị hại bị chảy máu ở đầu

HĐXX xét thấy: Căn cứ vào đơn tố cáo, lời khai của bị hại Lê Gia H được trình bày tại phiên tòa, lời khai ban đầu người làm chứng Dụng Văn Đ là người không có quan hệ họ hàng gì với bị cáo, bị hại nên lời khai này là trung thực, khách quan, có cơ sở để tin cậy, thuyết phục kết hợp với Bản kết luận pháp y, biên bản thực nghiệm điều tra ngày 18/8/2020 cùng với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Đào Minh M là người đã sử dụng hung khí gây thương tích cho bị hại Lê Gia H với tỷ lệ tổn thương cơ thể 31%.

Mặc dù tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đào Minh M không thừa nhận đã dùng 01 cục gạch có 02 lỗ, dài khoảng 10cm đánh vào vùng đầu gây thương tích cho Lê Gia H. Song trên cơ sở đánh giá một cách tổng hợp, khách quan, toàn diện và đầy đủ lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án kết hợp với việc tranh luận công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ cơ sở để kết luận vết thương của bị hại Lê Gia H với tỷ lệ tổn thương cơ thể 31% là do chính bị cáo Đào Minh M gây ra. Qua diễn biến vụ án thể hiện chỉ vì nguyên cớ nhỏ nhặt mà bị cáo Đào Minh M đã dùng hung khí nguy hiểm đánh vào vùng đầu gây thương tích cho Lê Gia H, với tỷ lệ tổn thương cơ thể 31%. Điều đó chứng tỏ bị cáo Đào Minh M là đối tượng nguy hiểm, xem thường sức khỏe của người khác và pháp luật của nhà nước. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy

tổ bị cáo Đào Minh M về tội: “Cố ý gây thương tích” với 02 tình tiết định khung: “Dùng hung khí nguy hiểm”; “ Có tính chất côn đồ” theo các điểm a, i khoản 1, khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi bổ sung năm 2017) là có cơ sở và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo Đào Minh M là rất nguy hiểm. Bị cáo Đào Minh M đã dùng hung khí bất ngờ tấn công nạn nhân chỉ nhằm mục đích giải quyết mâu thuẫn bằng bạo lực. Bị cáo Đào Minh M thực hiện hành vi phạm tội với ý chí và quyết tâm rất cao.

Hành vi trên đây của bị cáo Đào Minh M đã trực tiếp gây tổn hại đến sức khỏe của nạn nhân, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân tại nơi xảy ra vụ án. Do đó, nghĩ nên tuyên cho bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội đồng thời để răn đe các đối tượng khác có ý đồ phạm tội tương tự. Song khi lượng hình, HĐXX xét thấy bị cáo có nhân Th tốt, chưa có tiền án, tiền sự. HĐXX sẽ quan tâm để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa hôm nay, người bào chữa cho bị cáo Đào Minh M cho rằng: Các cơ quan tiến hành tố tụng tiến hành đúng các thủ tục tố tụng hình sự khi điều tra, truy tố vụ án: “Cố ý gây thương tích” đối với bị cáo Đào Minh M

Bị cáo khai chỉ dùng tay pH cầm cục gạch đánh vào vùng mặt bên trái của bị hại Lê Gia H. Bị cáo Đào Minh M không thừa nhận hành vi đánh vào đỉnh pH gây thương tích cho Lê Gia H là do trình độ nhận thức của bị cáo. Bị cáo bức xúc do bị hại đến bất cá tại hồ nước của nhà bị cáo. Bị cáo là người dân tộc thiểu số. Bị cáo phạm tội lần đầu, có nhân Th tốt. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng: Điểm i Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Đào Minh M 05 năm tù. HĐXX xét thấy luận cứ bào chữa cho bị cáo Đào Minh M của Trợ giúp viên pháp lý là không có cơ sở để chấp nhận.

[3] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Lê Gia H kê khai chi phí điều trị thương tích và các khoản thiệt hại khác với tổng số tiền là 40.543.772 đồng, yêu cầu bị cáo Đào Minh M bồi thường. Trong đó gồm có:

- Tiền điều trị thương tích : 17.543.772 đồng
- Thu nhập bị mất: 92 ngày x 250.000 đồng = 23.000.000 đồng.

Hội đồng xét xử xét thấy trong yêu cầu của bị hại Lê Gia H có khoản thu nhập bị mất là quá cao nên cần pH xem xét lại. Hội đồng xét xử xét thấy nghĩ nên buộc bị cáo pH bồi thường cho bị hại Lê Gia H các chi phí hợp lý bao gồm các khoản sau:

- Tiền điều trị thương tích : 17.543.772 đồng
- Thu nhập bị mất: 60 ngày x 250.000 đồng = 15.000.000 đồng.

Tổng cộng: 32.543.772 đồng

(Ba mươi hai triệu năm trăm bốn mươi ba ngàn bảy trăm bảy mươi hai đồng)

[4] Về án phí: Bị cáo Đào Minh M pH nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của BLTTHS.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 1, Điều 268; khoản 1 Điều 269 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Đào Minh M phạm tội: “ Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: Điểm c khoản 3 Điều 134; khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi bổ sung năm 2017)

Xử phạt: Bị cáo Đào Minh M **06** (Sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/5/2020.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi bổ sung năm 2017). Khoản 1 Điều 584; khoản 1 Điều 585; khoản 1 Điều 586; khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Đào Minh M pH bồi thường cho anh Lê Gia H số tiền tổn hại về sức khỏe là 32.543.772 đồng

Áp dụng: Khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo Đào Minh M pH nộp 200.000 đồng án phí HSST và 1.627.189 đồng án phí DSST.

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên pH thi hành án còn pH chịu khoản tiền lãi của số tiền còn pH thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2, điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, sửa đổi, bổ sung năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKS;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- THA;
- LVP – HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

LÂM QUỐC TUẤN